

Số: /BC-CCKL

Bình Định, ngày tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Về việc đề nghị thẩm định nội dung trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

Chi cục Kiểm lâm kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, tổ chức thẩm định hồ sơ các dự án đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, cụ thể như sau:

I. Dự án Khu đô thị và du lịch An Quang, huyện Phù Cát

1. Thông tin chung về dự án

a) Chủ dự án: Công ty Cổ phần An Quang holdings.

b) Diện tích thực hiện dự án: 89,2 ha.

c) Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: 18,33 ha.

d) Quy hoạch lâm nghiệp: Thuộc quy hoạch rừng phòng hộ, theo Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh.

đ) Hiện trạng: Rừng trồng.

e) Địa điểm thực hiện: Thuộc khoảnh 1B, khoảnh 3, tiểu khu 216A, xã Cát Khánh, huyện Phù Cát.

g) Mục đích chuyển mục đích sử dụng rừng: Xây dựng Khu đô thị và du lịch An Quang.

h) Thành phần hồ sơ dự án: Dự án đã lập Báo cáo Đánh giá tác động môi trường (Báo cáo đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận ngày 01/7/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang thực hiện công tác thẩm định). Theo quy định

tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ, thì thành phần hồ sơ của dự án phù hợp.

2. Sự cần thiết đầu tư dự án: Việc xây dựng Khu đô thị và du lịch An Quang, huyện Phù Cát phù hợp với đồ án quy hoạch chung khu vực phía Nam đầm Đề Gi, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định đến 2035 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3723/QĐ-UBND ngày 14/10/2019. Khu đô thị và du lịch An Quang, huyện Phù Cát được hình thành sẽ là một trong những khu vực quan trọng, có lợi thế đặc biệt trong khu vực, góp phần hoàn chỉnh đồng bộ về hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội cho một khu đô thị hiện đại về không gian, kiến trúc, cảnh quan. Do đó, việc đầu tư xây dựng Khu đô thị và du lịch An Quang, huyện Phù Cát là cần thiết.

3. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan

a) Pháp luật về đầu tư và đầu tư công: Dự án được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3515/QĐ-UBND ngày 27/10/2022; chấp thuận nhà đầu tư tại Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 18/01/2023; công nhận doanh nghiệp Dự án Khu đô thị và du lịch An Quang tại Quyết định số 724/QĐ-UBND ngày 13/3/2023.

b) Pháp luật về lâm nghiệp: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ. Theo quy định của Nghị định số 91/2024/NĐ-CP, thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Pháp luật về môi trường: Dự án đã lập Báo cáo Đánh giá tác động môi trường (*Báo cáo đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận ngày 01/7/2024, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang thực hiện công tác thẩm định*).

4. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch

a) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Dự án có trong Quy hoạch sử dụng đất huyện Phù Cát thời kỳ 2021-2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4232/QĐ-UBND ngày 16/12/2022; có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Phù Cát được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 08/3/2024.

b) Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc rừng phòng hộ, đã được điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch lâm nghiệp tại Danh mục công trình/dự án có nhu cầu sử dụng đất thuộc quy hoạch lâm nghiệp giai đoạn 2021-2030 kèm theo Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh, do đó phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp của tỉnh. Chi cục Kiểm lâm thẩm định kết quả điều tra hiện trạng rừng tại Văn bản số 1163/CCKL-SDPTR ngày 29/8/2024.

c) Quy hoạch xây dựng: Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 2551/QĐ-UBND ngày 12/8/2022.

5. Hiệu quả kinh tế-xã hội: Sau khi dự án hoàn thành đi vào hoạt động sẽ tạo điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế bền vững, cung cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, thúc đẩy liên kết vùng, giải quyết hiệu quả vấn đề nhà ở và sinh kế cho người dân; Nâng cao hiệu quả sử dụng đất đô thị; Tạo nguồn thu ngân sách nhà nước từ tiền sử dụng đất của dự án, các nguồn thu ngân sách khác từ các loại thuế, các hoạt động đầu tư, kinh doanh bất động sản và các hoạt động khác. Đảm bảo điều kiện sống và đáp ứng nhu cầu về lao động việc làm cho các thành phần dân cư trên địa bàn.

II. Dự án Khu đô thị phía Tây Nam cầu Long Vân tại phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn

1. Thông tin chung về dự án

- a) Chủ dự án: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh.
- b) Diện tích thực hiện dự án: 9,027 ha.
- c) Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: 4,80 ha.
- d) Quy hoạch lâm nghiệp: Thuộc quy hoạch rừng phòng hộ, đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp.
- đ) Hiện trạng: Rừng trồng 1,398 ha; Đất không có rừng (có nguồn gốc từ rừng trồng) 3,402 ha.
- e) Địa điểm thực hiện: Thuộc khoảnh 4, tiểu khu 329A, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn.
- g) Mục đích chuyển mục đích sử dụng rừng: Xây dựng Khu đô thị phía Tây Nam cầu Long Vân.
- h) Thành phần hồ sơ dự án: Dự án đã lập Báo cáo Đánh giá tác động môi trường (*Báo cáo đánh giá tác động môi trường chưa được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt*). Theo quy định tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ, thì thành phần hồ sơ của dự án phù hợp.

2. Sự cần thiết đầu tư dự án: Hình thành một khu đô thị hiện đại về không gian, kiến trúc, cảnh quan gồm các công trình: nhà ở (liên kế, nhà ở xã hội); công trình thương mại, dịch vụ; công trình công cộng và các công trình hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch được duyệt phục vụ nhu cầu sống, sinh hoạt cho người dân, hướng tới mục tiêu phát triển khu đô thị hiện đại, bền vững hài hòa với cảnh quan tự nhiên, đồng thời tạo sức hút hấp dẫn cho thành phố Quy Nhơn. Do đó, việc đầu tư xây dựng Khu đô thị phía Tây Nam cầu Long Vân là cần thiết.

3. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan

- a) Pháp luật về đầu tư và đầu tư công: Dự án được UBND tỉnh chấp nhận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 2202/QĐ-UBND ngày 22/6/2024.
- b) Pháp luật về lâm nghiệp: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ. Theo quy định của Nghị định số 91/2024/NĐ-CP,

thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Pháp luật về môi trường: Dự án đã lập Báo cáo Đánh giá tác động môi trường (*Báo cáo đánh giá tác động môi trường chưa được cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt*).

4. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch

a) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Dự án có trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 thành phố Quy Nhơn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 31/01/2023; có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thành phố Quy Nhơn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 25/3/2024.

b) Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc rừng phòng hộ, đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp, do đó phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp của tỉnh. Chi cục Kiểm lâm thẩm định kết quả điều tra hiện trạng rừng tại Văn bản số 1157/CCKL-SDPTR ngày 27/8/2024.

c) Quy hoạch xây dựng: Dự án được UBND tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 1403/QĐ-UBND ngày 22/4/2024; được đính chính số liệu tại Quyết định số 2806/QĐ-UBND ngày 05/8/2024.

5. Hiệu quả kinh tế-xã hội: Việc đầu tư xây dựng Khu đô thị phía Tây Nam cầu Long Vân mang lại hiệu quả kinh tế- xã hội, đặc biệt góp phần làm tốt chính sách an sinh tại địa phương.

III. Dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ

1. Thông tin chung về dự án

a) Chủ dự án: Công ty TNHH Trí tuệ nhân tạo Quy Nhơn.

b) Diện tích thực hiện dự án: 74,67 ha.

c) Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: 3,26 ha.

d) Quy hoạch lâm nghiệp: Thuộc quy hoạch rừng phòng hộ, trong đó:

- Diện tích 0,74 ha thuộc quy hoạch rừng phòng hộ, theo Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh.

- Diện tích 2,52 ha thuộc quy hoạch rừng phòng hộ, đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp.

đ) Hiện trạng: Rừng trồng.

e) Địa điểm thực hiện: Thuộc khoảnh 6, tiểu khu 329A, phường Trần Quang Diệu và khoảnh 3A, tiểu khu 329B, phường Bùi Thị Xuân, TP. Quy Nhơn.

g) Mục đích chuyển mục đích sử dụng rừng: Xây dựng Trung tâm trí tuệ nhân tạo - Đô thị phụ trợ.

h) Thành phần hồ sơ dự án: Phù hợp theo quy định tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết đầu tư dự án: Dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo – Đô thị phụ trợ thuộc danh mục dự án có sử dụng đất để tổ chức lựa chọn nhà đầu tư được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1574/QĐ-UBND ngày 27/4/2020 và phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án tại Quyết định số 4922/QĐ-UBND ngày 30/11/2020. Dự án góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng đất đai, phát triển đô thị thông minh, đô thị tăng trưởng xanh, tiết kiệm năng lượng, phát triển loại hình ngôi nhà thông minh. Tạo tiền đề phát triển một số lĩnh vực về công nghệ thông tin, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo (AI) cho Bình Định nói riêng, cả nước nói chung theo xu thế của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ Tư. Do đó, việc đầu tư xây dựng Dự án Trung tâm trí tuệ nhân tạo – Đô thị phụ trợ là cần thiết.

3. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan

a) Pháp luật về đầu tư và đầu tư công: Dự án được UBND tỉnh phê duyệt kết quả lựa chọn thực hiện dự án đầu tư tại Quyết định số 4922/QĐ-UBND ngày 30/11/2020.

b) Pháp luật về lâm nghiệp: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc quy hoạch rừng phòng hộ. Theo quy định của Nghị định số 91/2024/NĐ-CP, thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Pháp luật về môi trường: Dự án được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 1806/QĐ-BTNMT ngày 02/7/2024.

4. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch

a) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Dự án có trong Quy hoạch sử dụng đất thành phố Quy Nhơn thời kỳ 2021 – 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 269/QĐ-UBND ngày 31/01/2023; có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của thành phố Quy Nhơn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 25/3/2024.

b) Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc rừng phòng hộ (trong đó 0,74 ha thuộc quy hoạch rừng phòng hộ theo Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh đã được điều chỉnh đưa ra ngoài quy hoạch lâm nghiệp và 2,52 ha thuộc quy hoạch rừng phòng hộ đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp), do đó phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp của tỉnh. Chi cục Kiểm lâm thẩm định kết quả điều tra hiện trạng rừng tại Văn bản số 1019/CCKL-SDPTR ngày 30/7/2024.

c) Quy hoạch xây dựng: Dự án được UBND tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỉ lệ 1/500 tại Quyết định số 684/QĐ-UBND ngày 04/3/2022; được điều chỉnh đồ án tại Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 18/3/2024.

5. Hiệu quả kinh tế-xã hội: Tạo nguồn thu ngân sách tỉnh từ tiền sử dụng đất của dự án, các nguồn thu ngân sách khác từ các loại thuế, các hoạt động đầu tư và kinh doanh bất động sản, các hoạt động trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo. Thu hút, phát triển và cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao đối với lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, giải quyết nhiều lao động, việc làm cho người lao động liên quan.

IV. Dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Cát Hải Bay

1. Thông tin chung về dự án

a) Chủ dự án: Công ty Cổ phần Du lịch và Khách sạn Việt - Mỹ.

b) Diện tích thực hiện dự án: 141,24 ha.

c) Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: 3,23 ha.

d) Quy hoạch lâm nghiệp: Thuộc quy hoạch rừng đặc dụng 0,11 ha; quy hoạch rừng sản xuất 3,12 ha (toàn bộ diện tích đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp).

đ) Hiện trạng: Rừng trồng 2,13 ha; Đất nông nghiệp (có nguồn gốc từ rừng trồng) 1,1 ha.

- Trên phần diện 141,24 ha thực hiện dự án, có 0,13 ha hiện trạng là Rừng tự nhiên nghèo kiệt (Loài cây chủ yếu dúi, táo nhon, nhãn,...; mật độ bình quân 650 cây/ha; chiều cao vút ngọn bình quân 7m, đường kính bình quân tại vị trí 1,3m ($D_{1.3}$) 10cm, trữ lượng bình quân 17,1 m^3 /ha), diện tích này Chủ dự án không đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng mà đề nghị được thực hiện các thủ tục bảo tồn giữ nguyên hiện trạng rừng trong suốt thời hạn của Dự án.

e) Địa điểm thực hiện: Thuộc khoảnh 3, khoảnh 3A, khoảnh 4 và khoảnh 4A, tiểu khu 257, xã Cát Hải, huyện Phù Cát.

g) Mục đích chuyển mục đích sử dụng rừng: Xây dựng Khu nghỉ dưỡng cao cấp Cát Hải Bay.

h) Thành phần hồ sơ dự án: Phù hợp theo quy định tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết đầu tư dự án: Đầu tư xây dựng khu du lịch nghỉ dưỡng với các loại hình dịch vụ lưu trú, khu biệt thự du lịch, khách sạn nhà hàng và các dịch vụ phụ trợ khác; kinh doanh các dịch vụ du lịch, dịch vụ tổ chức các sự kiện, dịch vụ vui chơi giải trí, thể thao, các dịch vụ phụ trợ khác và sân golf. Do đó, việc đầu tư xây dựng Dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp Cát Hải Bay là cần thiết.

3. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan

a) Pháp luật về đầu tư và đầu tư công: Dự án được Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, có mã số dự án: 6595002489, cấp lần đầu ngày 11/12/2006, được thay đổi lần thứ tư ngày 10/8/2022.

b) Pháp luật về lâm nghiệp: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc quy hoạch rừng đặc dụng, rừng sản xuất. Theo quy định của Nghị định số

91/2024/NĐ-CP, thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Pháp luật về môi trường: Dự án được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường tại Quyết định số 115/QĐ-BTNMT ngày 27/01/2023.

4. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch

a) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Dự án có trong Quy hoạch sử dụng đất huyện Phù Cát thời kỳ 2021-2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4232/QĐ-UBND ngày 16/12/2022; có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Phù Cát được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 760/QĐ-UBND ngày 08/3/2024.

b) Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc rừng đặc dụng, rừng sản xuất đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp, do đó phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp của tỉnh. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định kết quả điều tra hiện trạng rừng tại Văn bản số 2362/SNN-KL ngày 16/7/2024.

c) Quy hoạch xây dựng: Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 12/12/2023.

5. Hiệu quả kinh tế-xã hội: Góp phần tạo ra việc làm và phát triển kinh tế địa phương; việc xây dựng và vận hành tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho cộng đồng địa phương, bao gồm ngành du lịch, nhân viên quản lý, nhân viên phục vụ, vận chuyển, cung ứng...

V. Dự án Trạm trộn bê tông thương phẩm tại Cụm công nghiệp Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn

1. Thông tin chung về dự án

a) Chủ dự án: Công ty TNHH Tân Lập.

b) Diện tích thực hiện dự án: 1,55 ha.

c) Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: 1,55 ha.

d) Quy hoạch lâm nghiệp: Thuộc quy hoạch rừng sản xuất, đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp.

đ) Hiện trạng: Rừng trồng 0,69 ha; đất khác (có nguồn gốc từ rừng trồng) 0,86 ha (Phần diện tích đất khác 0,86 ha này, tại thời điểm kiểm tra đã được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng như: Trạm trộn bê tông, trang thiết bị, nhà ở,...)

e) Địa điểm thực hiện: Thuộc khoảnh 4, tiểu khu 77A, phường Hoài Tân, thị xã Hoài Nhơn.

g) Mục đích chuyển mục đích sử dụng rừng: Xây dựng Trạm trộn bê tông thương phẩm.

h) Thành phần hồ sơ dự án: Phù hợp theo quy định tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết đầu tư dự án: Nhu cầu về sử dụng vật liệu xây dựng tại khu vực Bình Định và các tỉnh lân cận đang có nhu cầu cao, vật liệu xây dựng chiếm một vị trí hết sức quan trọng trong các công trình xây dựng. Theo Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 16/3/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, có nội dung: “Tiếp tục phát triển các trạm bê tông thương phẩm để thay thế cho việc chế tạo bê tông bằng phương pháp đơn giản, phân tán, không đảm bảo chất lượng và gây ô nhiễm môi trường; Phát triển các loại bê tông, bê tông cường độ cao, bê tông đặc biệt đáp ứng nhu cầu thị trường”. Do đó, việc đầu tư xây dựng Trạm trộn bê tông thương phẩm là cần thiết.

3. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan

a) Pháp luật về đầu tư và đầu tư công: Dự án được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 3698/QĐ-UBND ngày 08/9/2020; chủ trương đầu tư được điều chỉnh tại các Quyết định số 3262/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 và Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 29/7/2023.

b) Pháp luật về lâm nghiệp: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc quy hoạch rừng sản xuất. Theo quy định của Nghị định số 91/2024/NĐ-CP, thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Pháp luật về môi trường: Dự án được UBND thị xã Hoài Nhơn cấp Giấy phép môi trường số 787/GPMT-UBND ngày 08/7/2024.

4. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch

a) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Dự án có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 thị xã Hoài Nhơn được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 05/3/2024.

b) Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc rừng sản xuất, đã được quy hoạch cho mục đích sử dụng khác không phải lâm nghiệp, do đó phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp của tỉnh. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định kết quả điều tra hiện trạng rừng tại Văn bản số 2517/SNN-KL ngày 26/7/2024.

c) Quy hoạch xây dựng: Dự án được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 754/QĐ-UBND ngày 07/3/2024.

5. Hiệu quả kinh tế-xã hội: Trạm trộn bê tông thương phẩm ở vị trí gần Quốc lộ 1A nên có điều kiện mở rộng phạm vi cung cấp bê tông. Dự án không chỉ nhằm khai thác tối đa những thế mạnh về mối giao lưu kinh tế trong tỉnh và các vùng lân cận cung cấp, góp phần xây dựng hiệu quả quỹ đất của địa phương, tạo điều kiện giải quyết việc làm cho lao động; tạo nguồn thu đóng góp vào ngân sách

nhà nước. Việc hình thành dự án góp phần phát triển mảng kinh doanh sản xuất bê tông thương phẩm cho Công ty, từ đó cung cấp cho thị trường xây dựng trong và ngoài tỉnh.

VI. Dự án Đường dây 220kV Phù Mỹ - Rẽ Phước An – Quảng Ngãi (mạch 2)

1. Thông tin chung về dự án

- a) Chủ dự án: Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung.
- b) Diện tích thực hiện dự án: 5,1 ha.
- c) Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng: 1,24 ha.
- d) Quy hoạch lâm nghiệp: Thuộc quy hoạch rừng sản xuất, theo Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh.
- đ) Hiện trạng: Rừng trồng.
- e) Địa điểm thực hiện: Thuộc khoảnh 3, khoảnh 3A, khoảnh 4, tiểu khu 165A, xã Mỹ Trinh, huyện Phù Mỹ.
- g) Mục đích chuyển mục đích sử dụng rừng: Xây dựng Đường dây 220kV Phù Mỹ - Rẽ Phước An – Quảng Ngãi (mạch 2).
- h) Thành phần hồ sơ dự án: Phù hợp theo quy định tại khoản 21 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ.

2. Sự cần thiết đầu tư dự án: Với sự phát triển mạnh của các nguồn năng lượng tái tạo, cùng với công suất từ các nhà máy điện hiện hữu đã góp phần làm cho lưới điện khu vực tỉnh Bình Định, Phú Yên và lưới liên kết 220kV với tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2025 trong tình trạng đầy tải/quá tải khi xảy ra sự cố N-1. Đồng thời lượng lớn công suất từ NLTT đã gây quá tải cho đường dây 220kV Phù Mỹ - Quảng Ngãi và đường dây 220kV Quảng Ngãi – Bình Định. Do đó, để đảm bảo truyền tải hết công suất của các nhà máy năng lượng tái tạo của tỉnh Bình Định và trong khu vực lên hệ thống điện được an toàn và tin cậy. Do đó, việc xây dựng đường dây 220kV Phù Mỹ - Rẽ Phước An – Quảng Ngãi (mạch 2) là cần thiết.

3. Sự tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan

- a) Pháp luật về đầu tư và đầu tư công: Dự án được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1687/QĐ-UBND ngày 14/5/2024.
- b) Pháp luật về lâm nghiệp: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc quy hoạch rừng sản xuất. Theo quy định của Nghị định số 91/2024/NĐ-CP, thẩm quyền quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của Hội đồng nhân dân tỉnh.
- c) Pháp luật về môi trường: Dự án được Đăng ký môi trường tại Văn bản số 5742/CPMB-PTĐ ngày 17/5/2024; đã được UBND xã Mỹ Trinh tiếp nhận đăng ký môi trường tại Thông báo số 47/TB-UBND ngày 30/7/2024.

4. Sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch lâm nghiệp quốc gia theo quy định của pháp luật về quy hoạch

a) Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: Dự án có trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 huyện Phù Mỹ được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 11/3/2024.

b) Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia: Diện tích đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng thuộc rừng sản xuất, Dự án có trong Danh mục công trình/dự án có nhu cầu sử dụng đất thuộc quy hoạch lâm nghiệp giai đoạn 2021-2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 4860/QĐ-UBND ngày 27/12/2023, do đó phù hợp với quy hoạch lâm nghiệp của tỉnh. Chi cục Kiểm lâm thẩm định kết quả điều tra hiện trạng rừng tại Văn bản số 1164/CCKL-SDPTR ngày 29/8/2024.

c) Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia: Dự án phù hợp với Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050.

5. Hiệu quả kinh tế-xã hội: Dự án hoạt động sẽ đóng vai trò rất quan trọng trong việc giải tỏa các công suất cho các nhà máy năng lượng tái tạo trên địa bàn tỉnh, giảm tổn thất trên các đường dây đang vận hành; Đáp ứng nhu cầu phụ tải của khu vực tỉnh Bình Định và các tỉnh lân cận; Đảm bảo cung cấp điện và giải tỏa công suất khu vực tỉnh Bình Định.

Chi cục Kiểm lâm Bình Định kính báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Lưu: VT, SDPTR.

CHI CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Sáu